## **ĐÁP ÁN TẬP HUẤN SGK NGỮ VĂN 8-CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Câu hỏi đánh giá** | **Đáp án** |
| **1** | **Ngữ văn 8, bộ sách CTST có cấu trúc chung như thế nào?**  A. Các bài học trong sách được phân bố thành ba mạch: nhận thức về thiên nhiên, nhận thức về xã hội, nhận thức về bản thân.  B. Sách gồm 12 bài học, tương ứng với 12 chủ điểm được phân bố thành ba mạch chính: nhận thức về thiên nhiên, nhận thức về xã hội, nhận thức về bản thân.  C. Sách gồm 10 bài học, tương ứng với 10 chủ điểm được phân bố thành ba mạch chính: nhận thức về thiên nhiên, nhận thức về xã hội, nhận thức về bản thân, mỗi tập gồm 5 chủ điểm.  D. Sách gồm 10 bài học chính, được phân bố thành ba mạch chính: nhận thức về thiên nhiên, nhận thức về xã hội, nhận thức về bản thân, mỗi tập gồm 6 chủ điểm. | **C** |
| **2** | **Bài học trong Ngữ văn 8, bộ sách CTST có cấu trúc như thế nào?**  A. Cấu trúc mỗi bài học của Ngữ văn 8 gồm các mục: Yêu cầu cần đạt; Giới thiệu bài học; Trình bày kiến thức mới; Đọc; Thực hành tiếng Việt; Viết; Nói và nghe; Ôn tập.  B. Cấu trúc mỗi bài học của Ngữ văn 8 gồm các mục: Yêu cầu cần đạt; Giới thiệu bài học; Tri thức Ngữ văn; Đọc; Thực hành tiếng Việt; Viết; Nói và nghe; Ôn tập.  C. Cấu trúc mỗi bài học của Ngữ văn 8 gồm các mục: Yêu cầu cần đạt; Giới thiệu bài học; Câu hỏi lớn; Trình bày kiến thức mới; Đọc; Thực hành tiếng Việt; Viết; Nói và nghe; Ôn tập.  D. Cấu trúc mỗi bài học của Ngữ văn 8 gồm các mục: Mục tiêu bài học; Giới thiệu bài học; Câu hỏi lớn; Kiến thức đọc hiểu; Đọc; Thực hành tiếng Việt; Viết; Nói và nghe; Ôn tập. | **B** |
| **3** | **Diễn giải nào trong số các diễn giải dưới đây thể hiện đầy đủ nhất đặc điểm của các tri thức nền trong Ngữ văn 8, bộ sách CTST?**  A.Được xây dựng dựa trên yêu cầu về kiến thức về đọc, viết, nói, nghe và tiếng Việt mà CTGDPT môn Ngữ văn năm 2018 đã đề ra đối với lớp 8.  B. Các tri thức được trình bày trong mục Tri thức Ngữ văn.  C. Các tri thức về kiểu bài viết và nói gồm đặc điểm, yêu cầu đối với kiểu bài.  D. Được xây dựng dựa trên các yêu cầu cần đạt. | **A** |
| **4** | **Các hoạt động đọc, viết, nói và nghe trong Ngữ văn 8 có những chức năng gì?**  A. Giúp HS đạt được các yêu cầu cần đạt về đọc, viết, nói và nghe mà chương trình đề ra; tạo cho HS cơ hội thực hành, trải nghiệm, từ đó hình thành các kĩ năng đọc, viết, nói – nghe; phát triển khả năng tự học, tự điều chỉnh.  B. Giúp HS hiểu được các yêu cầu cần đạt về đọc, viết, nói và nghe mà chương trình đề ra; tạo cho HS cơ hội thực hành, trải nghiệm, từ đó hình thành các kĩ năng đọc, viết, nói – nghe; phát triển khả năng tự học, tự điều chỉnh.  C. Giúp HS có cơ hội thực hành, trải nghiệm, từ đó hình thành các kĩ năng đọc, viết, nói – nghe; phát triển khả năng tự kiểm tra, đánh giá.  D. Giúp HS hiểu lý thuyết đã học để thực hiện được các câu hỏi về đọc, viết, nói và ngh. | **A** |
| **5** | **Phát biểu nào đưới đây không thể hiện đúng đặc điểm của các nhiệm vụ học tập phần Đọc trong sách Ngữ văn 8, bộ sách CTST?**  A. Được thiết kế dựa trên yêu cầu cần đạt về đọc mà chương trình đã đề ra, hướng dẫn HS khám phá nội dung và hình thức của văn bản, qua đó, hình thành và phát triển các kĩ năng đọc theo thể loại đã được xác định trong chương trình.  B. Được thiết kế theo 3 giai đoạn của tiến trình đọc: trước, trong và sau khi đọc, tương ứng với ba mục lớn của bài học đọc là Chuẩn bị đọc, Trải nghiệm cùng văn bản và Suy ngẫm và phản hồi.  C. Gắn với các hiện tượng tiếng Việt trong trong văn bản đọc và dựa trên yêu cầu về tiếng Việt của chương trình lớp 8.  D. Hướng dẫn HS khám phá nội dung của văn bản. | **D** |
| **6** | **Các nhiệm vụ học tập phần Viết trong sách Ngữ văn 8, bộ sách CTST có những đặc điểm gì?**  A.Được thiết kế dựa trên yêu cầu cần đạt về viết mà chương trình đã đề ra đối với HS lớp 8.  B.Hướng dẫn HS phân tích mẫu văn bản để học cách tạo lập kiểu văn bản tương tự, hướng dẫn HS quy trình viết qua việc thực hành viết một bài.  C. Hướng dẫn đạt được yêu cầu cần đạt về kĩ năng viết thông qua việc học lí thuyết, phân tích kiểu bài và thực hành viết.  D.Cung cấp văn bản mẫu để HS bắt chước. | **C** |
| **7** | **Diễn giải nào trong số các diễn giải dưới đây thể hiện đầy đủ nhất đặc điểm của các nhiệm vụ học tập phần Nói – Nghe trong sách Ngữ văn 8, bộ sách CTST?**  A. Được thiết kế dựa trên yêu cầu cần đạt về nói-nghe mà chương trình đã đề ra đối với HS lớp 8, hướng dẫn HS kĩ năng nói, nghe, nói nghe tương tác, kĩ năng tự kiểm soát.  B. Hướng dẫn HS cách nói dựa trên một đề bài cụ thể.  C. Tích hợp với viết trong phần lớn các bài.  D. Hướng dẫn HS tự kiểm soát và điều chỉnh bài viết thông qua các bảng kiểm. | **A** |
| **8** | **Phát biểu nào dưới đây là sai về đặc điểm của các nhiệm vụ học tập phần Thực hành tiếng Việt trong sách Ngữ văn 8, bộ sách CTST?**  A. Được thiết kế dựa trên yêu cầu về kiến thức tiếng Việt mà chương trình đã đề ra đối với HS lớp 8.  B. Gắn với các hiện tượng ngôn ngữ trong văn bản đọc để giúp HS đọc văn bản tốt hơn.  C. Giúp HS thực hành kiến thức mới.  D. Giúp HS thực hành kiến thức mới và ôn lại kiến thức đã học ở các bài trước, lớp trước | **C** |
| **9** | **Các phương pháp dạy học và kĩ thuật dạy học mà giáo viên cần sử dụng để hình thành và phát triển năng lực cho HS là:**  A. Tổ chức học trong và ngoài lớp học.  B. Thảo luận nhóm, diễn giảng ngắn, văn bản, quan sát mẫu, trả lời câu hỏi, diễn kịch, thuyết trình, thảo luận, giải quyết tình huống, vẽ tranh, diễn kịch…  C. Hướng dẫn, trợ giúp HS trong suốt quá trình học để giúp HS từng bước đạt được yêu cầu mà chương trình đề ra.  D. Sử dụng phương pháp diễn giảng là chủ yếu để truyền thụ tri thức cho HS. | **B** |
| **10** | **Hệ thống nguồn dữ liệu của SGK Ngữ văn 8 – bộ Chân trời sáng tạo được truy cập từ những nguồn nào?**  A. www.giaoduc.vn; taphuan.nxbgd.vn; www.chantroisangtao.vn  B. www.hanhtrangso.nxbgd.vn;taphuan.nxbgd.vn; www.chantroisangtao.vn  C. www.taphuan.nxbgd.vn; www.chantroisangtao.vn  D. www.giaoduc.vn; www.hanhtrangso.nxbgd.vn; www.chantroisangtao.vn | **B** |